

Số: 746/QĐ-CDYD

Phú Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển
trình độ Cao đẳng hệ chính quy năm 2023

CHỦ TỊCH HĐQTS TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

Căn cứ Quyết định số 5616/QĐ - BGDDT ngày 27/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Dược Phú Thọ ;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ - LĐTBXH ngày 23/05/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB & XH về việc đổi tên Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ thành Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT - BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng ;

Căn cứ quyết định số 490/QĐ - CDD ngày 23/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng tại Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ số 54/2023/GCNDKHHĐ - TCGDNN ngày 22/8/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ vào kết quả xét học bạ THPT của thí sinh;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh họp xét phương án điểm trúng tuyển ngày 27/9/2023;

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực HĐQTS.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 23 thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Dược; 24 thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Điều dưỡng; 07 thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Kỹ thuật hình ảnh y học; 09 thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học hệ chính quy năm 2023

Điều 2. Hội đồng tuyển sinh, Ban Thư ký, Trưởng phòng Đào tạo & CTHSSV, Phòng Tài chính, Phòng Tổng hợp và những thí sinh có tên ghi trong Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./. H

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (Đề thi hành);
- Lưu TH, ĐT&CTHSSV



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023

(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - Ngành Dược

ST T	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐI Ề M U T	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐU'T	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Nguyễn Hồng	Anh	nữ	26/07/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Trần Phú - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,4	8,6	8,7	23,70	0,25	23,95	Đạt
2	Lê Thị Vân	Anh	nữ	01/03/2004	Thanh Sơn - Phú Thọ	Dược	THPT Hương Cẩn - Thanh Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,3	7,8	7,1	22,20	0,75	22,95	Đạt
3	Lục Tuấn	Anh	nam	03/10/2002	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Tân Trào - Tuyên Quang	1	0,75			A00	6,7	6,3	6,6	19,60	0,75	20,35	Đạt
4	Đinh Thị Kim	Chi	nữ	04/07/2005	Yên Bình - Yên Bái	Dược	THPT Thác Bà - Yên Bái	1	0,75			A00	5,4	7,5	6,7	19,60	0,75	20,35	Đạt
5	Phạm Tuấn	Đạt	nam	06/04/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Dược	THPT Mỹ Văn - Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	4,4	6,8	6,7	17,90	0,75	18,65	Đạt
6	Phí Thị	Hồng	nam	25/5/1989	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Dược	THPT BC Trần Hưng Đạo - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	5,5	4,4	5,5	15,40	0,50	15,90	Đạt
7	Ngô Đức	Hùng	nam	02/09/2004	Thanh Sơn - Phú Thọ	Dược	THPT Thanh Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,0	7,2	6,8	21,00	0,75	21,75	Đạt
8	Vũ Việt	Hưng	nam	27/05/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Nguyễn Tất Thành - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,2	9,3	9,4	24,90	0,25	25,15	Đạt
9	Nguyễn Diệu	Linh	nữ	13/11/2002	Lâm Thao - Phú Thọ	Dược	THPT Phong Châu - Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,5	7,3	5,9	19,70	0,75	20,45	Đạt
10	Nguyễn Thảo	Linh	nữ	03/10/2000	Nông Công - Thanh Hóa	Dược	THPT Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,3	6,2	6,6	19,10	0,25	19,35	Đạt
11	Nguyễn Đình	Mạnh	nam	24/01/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Dược	TTKTTH -HN Tỉnh Phú Thọ	2	0,25			A00	6,2	7,6	8,6	22,40	0,25	22,65	Đạt
12	Hoàng Ánh	Ngân	nữ	08/02/2005	Yên Sơn - Tuyên Quang	Dược	THPT Trung Sơn - Yên Sơn- Tuyên Quang	1	0,75			A00	7,0	7,3	6,6	20,90	0,75	21,65	Đạt
13	Chu Thị Minh	Nguyệt	nữ	31/12/2002	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Nguyễn Thị Giang - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	6,0	6,3	6,8	19,10	0,50	19,60	Đạt
14	Tăng Thị Lan	Oanh	nữ	29/07/2003	Lục Yên - Yên Bái	Dược	THPT Hoàng Văn Thụ - Yên Bái	1	0,75			A00	6,3	6,9	6,5	19,70	0,75	20,45	Đạt
15	Nguyễn Mạnh	Tài	nam	17/10/2002	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Lâm Thao - Phú Thọ	2NT	0,50			A00	5,2	7,5	7,3	20,00	0,50	20,50	Đạt
16	Nguyễn Minh	Tiến	nam	14/03/2003	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Nguyễn Tất Thành - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,4	9,2	9,1	24,70	0,25	24,95	Đạt
17	Đặng Tiến	Thành	nam	15/07/2005	Thanh Ba - Phú Thọ	Dược	THPT Kỹ thuật Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,1	7,7	6,5	20,30	0,25	20,55	Đạt
18	Nguyễn Thị	Thúy	nữ	20/11/2005	Thanh Thủy - Phú Thọ	Dược	THPT Trung Nghĩa - Thanh Thủy - Phú Thọ	1	0,75			A00	8,2	7,5	8,0	23,70	0,75	24,45	Đạt

19	Tạ Huyền Trang	nữ	11/01/2004	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Quang Hà - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	2NT	0,50		A00	5,4	7,2	6,7	19,30	0,50	19,80	Đạt
20	Trần Thị Thùy Trang	nữ	14/01/2003	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Ngô Gia Tự - Vĩnh Phúc	1	0,75		A00	7,6	7,6	7,3	22,50	0,75	23,25	Đạt
21	Nguyễn Trọng Trường	nam	09/08/2001	Phú Bình - Thái Nguyên	Dược	TC Nghề Thái Nguyên - Thái Nguyên	2	0,25		A00	6,9	5,2	6,8	18,90	0,25	19,15	Đạt
22	Nguyễn Trường Vũ	nam	13/01/2005	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Trần Nguyên Hãn - Lập Thạch - VP	2NT	0,50		A00	6,0	6,2	5,3	17,50	0,50	18,00	Đạt
23	Lê Thị Xuân	nữ	13/11/1989	Sóc Sơn - Hà Nội	Dược	THPT DL Lạc Long Quân - Hà Nội	2	0,25		A00	5,5	5,4	5,5	16,40	0,25	16,65	Đạt

Phú Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)


Phan Thị Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận



TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023
(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - Ngành Điều dưỡng

ST T	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM M U T	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐUT	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Lưu Việt	Bách	nam	22/03/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Trần Phú - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,6	8,3	8,0	22,90	0,25	23,15	Đạt
2	Hoàng Quang	Chung	nam	24/11/2005	Hòa An - Cao Bằng	Điều dưỡng	THPT Hòa An - Cao Bằng	1	0,75			A00	5,2	6,4	5,4	17,00	0,75	17,75	Đạt
3	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	nam	16/09/2005	Vị Xuyên - Hà Giang	Điều dưỡng	THPT Vị Xuyên - Hà Giang	1	0,75			A00	7,7	7,4	6,8	21,90	0,75	22,65	Đạt
4	Trần Khánh	Duy	nam	13/11/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THGDTX Tỉnh Phú Thọ	2	0,25			A00	6,9	8,0	8,2	23,10	0,25	23,35	Đạt
5	Đỗ Thị Việt	Hà	nữ	12/09/2005	Phù Ninh - Phú Thọ	Điều dưỡng	TTGDNN -GDTX Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,4	8,2	8,2	23,80	0,75	24,55	Đạt
6	Nguyễn Đại	Hiệp	nam	14/07/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Nguyễn Tất Thành - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,5	9,1	8,9	24,50	0,25	24,75	Đạt
7	Bùi Trung	Hiếu	nam	03/09/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	TTGDTX Tỉnh Phú Thọ	2	0,25			A00	6,2	8,2	6,2	20,60	0,25	20,85	Đạt
8	Nguyễn Thị Hoa	Hồng	nữ	17/12/2005	Hạ Hòa - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Vĩnh Chân - Hạ Hòa - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,3	7,6	6,7	21,60	0,75	22,35	Đạt
9	Nguyễn Quỳnh	Hợp	nữ	18/01/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	8,1	7,7	8,0	23,80	0,75	24,55	Đạt
10	Hoàng Mạnh	Hùng	nam	30/08/2005	Na Hang - Tuyên Quang	Điều dưỡng	THPT Yên Hoa - Tuyên Quang	1	0,75			A00	7,0	6,9	7,4	21,30	0,75	22,05	Đạt
11	Nguyễn Mạnh	Linh	nam	06/04/2002	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Trần Phú - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	5,2	9,0	8,0	22,20	0,25	22,45	Đạt
12	Lưu Linh	Linh	nữ	17/10/2002	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,3	5,5	7,0	18,80	0,25	19,05	Đạt
13	Lê Diệu	Linh	nữ	19/05/2004	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Điều dưỡng	THPT Ngô Gia Tự - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	6,8	8,0	8,0	22,80	0,75	23,55	Đạt
14	Nguyễn Ngọc	Minh	nữ	02/04/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Hermann Gmeiner - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	7,0	7,7	7,3	22,00	0,25	22,25	Đạt
15	Nguyễn Tiến	Nam	nam	24/10/1995	Ba Vì - Hà Nội	Điều dưỡng	THPT Lương Thế Vinh - Ba Vì - Hà Nội	1	0,75			A00	6,8	5,1	5,9	17,80	0,75	18,55	Đạt
16	Lê Thị Hương	Nụ	nữ	15/11/2005	Phù Ninh - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Từ Đà - Phù Ninh - Phú Thọ	2NT	0,50			A00	4,9	6,0	7,4	18,30	0,50	18,80	Đạt
17	Bàn Thị	Nga	nữ	05/05/2005	Yên Bình - Yên Bái	Điều dưỡng	THPT Cẩm Nhân - Yên Bái	1	0,75			A00	6,5	8,4	8,0	22,90	0,75	23,65	Đạt

18	Nguyễn Tấn Phong	nam	23/09/2004	Phù Ninh - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Trung Giáp - Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,1	6,5	6,8	18,40	0,75	19,15	Đạt
19	Sùng Thị Quỳnh	nữ	23/08/2002	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Điều dưỡng	PT DTNT ATK Sơn Dương - Tuyên Quang	1	0,75			A00	6,3	6,3	7,0	19,60	0,75	20,35	Đạt
20	Đình Anh Tuấn	nam	23/11/2004	Phù Yên - Sơn La	Điều dưỡng	THPT Phù Yên - Sơn La	1	0,75			A00	6,9	6,5	7,3	20,70	0,75	21,45	Đạt
21	Trần Thị Thu Thanh	nữ	26/02/2004	Đoan Hùng - Phú Thọ	Điều dưỡng	TTGDNN-GDTX Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,5	8,2	8,3	23,00	0,75	23,75	Đạt
22	Đỗ Thị Thảo	nam	13/10//2005	Đoan Hùng - Phú Thọ	Điều dưỡng	TTGDNN -GDTX Đoan Hùng -Phú Thọ	1	0,75			A00	7,4	7,8	8,1	23,30	0,75	24,05	Đạt
23	Vũ Thị Kim Thoa	nữ	27/09/2005	Thanh Sơn - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Thanh Thủy- Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,6	7,7	7,3	22,60	0,75	23,35	Đạt
24	Võ Thị Thu	nữ	10/04/2001	Quý Hợp - Nghệ An	Điều dưỡng	THPT Quý Hợp 2 - Nghệ An	1	0,75			A00	4,9	6,9	8,0	19,80	0,75	20,55	Đạt

Phú Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Phú Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận



TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023

(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học

ST T	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỘ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐI Ề M U T	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐUT	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Nguyễn Tiến	Dũng	nam	11/12/2003	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Xét nghiệm	CD Kinh tế Kỹ thuật Vĩnh Phúc	2	0,25			A00	7,0	7,7	8,5	23,20	0,25	23,45	Đạt
2	Vũ Hồng	Hải	nữ	06/08/1995	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Xét nghiệm	TTGDTX Bim Sơn - Thanh Hóa	2	0,25			A00	6,2	6,8	6,7	19,70	0,25	19,95	Đạt
3	Hoàng Ngọc	Hoa	nữ	30/11/1996	Việt Trì - Phú Thọ	Xét nghiệm	THPT Nguyễn Huệ - Yên Bái	1	0,75			A00	7,2	6,7	6,3	20,20	0,75	20,95	Đạt
4	Nguyễn Thanh	Hoàng	nam	12/08/2005	Thanh Thủy - Phú Thọ	Xét nghiệm	THPT Tân Đà - Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,3	7,2	7,4	20,90	0,75	21,65	Đạt
5	Nguyễn Ngọc Hà	Lan	nữ	20/11/2005	Phù Ninh - Phú Thọ	Xét nghiệm	THPT Tử Đà - Phù Ninh - Phú Thọ	2NT	0,50			A00	7,3	7,9	8,0	23,20	0,50	23,70	Đạt
6	Nguyễn Thị Thanh	Nguyệt	nữ	18/09/2003	Yên Lập - Phú Thọ	Xét nghiệm	THPT Yên Lập - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,9	6,7	7,6	21,20	0,75	21,95	Đạt
7	Lê Thảo	Nhi	nữ	09/09/2004	Hạ Hòa - Phú Thọ	Xét nghiệm	THPT Vĩnh Chân - Hạ Hòa - Phú Thọ	1	0,75			A00	4,4	5,9	6,0	16,30	0,75	17,05	Đạt
8	Tô Ngọc	Quý	nam	17/02/1999	Hạ Hòa - Phú Thọ	Xét nghiệm	THPT Vĩnh Chân - Hạ Hòa - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,7	5,4	6,3	17,40	0,75	18,15	Đạt
9	Lâm Thị	Xuân	nữ	31/01/2004	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Xét nghiệm	THPTDT NT Cấp 2 -3 Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	6,6	6,0	6,6	19,20	0,75	19,95	Đạt

Phú Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023
(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - Ngành Kỹ thuật hình ảnh y học

ST T	HỌ VÀ ĐỆM TÊN	GT	NGÀY SINH	HỘ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM M U T	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐU'T	ĐXT	KQ
												M1	M2	M3				
1	Phạm Văn Bính	nam	29/04/1991	Tiền Hải - Thái Bình	Hình ảnh	THPT BC Tiền Hải - Thái Bình	2NT	0,50			A00	5,5	5,7	5,3	16,50	0,50	17,00	Đạt
2	Hoàng Quang Chung	nam	24/11/2005	Hòa An - Cao Bằng	Hình ảnh	THPT Hòa An - Cao Bằng	1	0,75			A00	5,2	6,4	5,4	17,00	0,75	17,75	Đạt
3	Trần Đức Lợi	nam	19/11/1990	TP Yên Bái - Yên Bái	Hình ảnh	THPT BC Phan Chu Trinh - Yên Bái	1	0,75			A00	6,9	6,0	6,2	19,10	0,75	19,85	Đạt
4	Lương Văn Mạnh	nam	04/01/2005	Tuần Giáo - Điện Biên	Hình ảnh	THPT Tuần Giáo - Điện Biên	1	0,75			A00	6,7	7,9	7,1	21,70	0,75	22,45	Đạt
5	Lê Phương Nam	nam	08/11/2005	Đoan Hùng - Phú Thọ	Hình ảnh	TTGDNN-GDTEX Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,1	7,8	7,6	21,50	0,75	22,25	Đạt
6	Nguyễn Xuân Thìn	nam	14/11/1988	Yên Lập - Phú Thọ	Hình ảnh	THPT Yên Lập - Phú Thọ	1	0,75			C00	4,8	5,4	5,0	15,20	0,75	15,95	Đạt
7	Nguyễn Quang Vinh	nam	01/09/2004	Việt Trì - Phú Thọ	Hình ảnh	THPT Nguyễn Tất Thành - Phú Thọ	2	0,25			A00	8,0	9,0	8,3	25,30	0,25	25,55	Đạt

Phú Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023

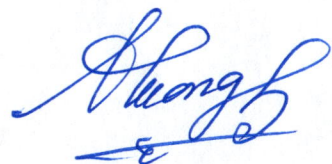
(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - Ngành Hộ sinh

ST T	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỘ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM M UT	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐU'T	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Trần Bảo	Châu	nữ	10/11/1995	Phúc Thọ - Hà Nội	Hộ sinh	THPT Ngọc Tảo - TP Hà Nội	2	0,25			A00	8,8	8,4	8,2	25,40	0,25	25,65	Đạt
2	Đỗ Thị Thu	Hường	nữ	13/04/1978	Việt Yên - Bắc Giang	Hộ sinh	THPT Ngô Sỹ Liên - Bắc Giang	2	0,25			B00	5,1	5,3	5,4	15,80	0,25	16,05	Đạt
3	Lê Thu	Hường	nữ	07/01/1978	TP Bắc Giang - Bắc Giang	Hộ sinh	THPT BC Bắc Giang - Bắc Giang	2	0,25			A00	7,0	6,5	5,7	19,20	0,25	19,45	Đạt

Phú Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)



Phan Thị Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận